**MỤC TIÊU- MA TRẬN**

**ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Lịch sử 9**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.**

**1. Mục tiêu:**

- Nhằm kiểm tra kiến thức HS đạt được trong các bài ở học kỳ I lớp 9 (Liên Xô và các nước Đông Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai, Các nước châu Á, các nước Đông Nam Á từ năm 1945 đến nay); học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình

- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

-Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống.Từ đó rút ra được bài học cho bản thân.

- HS có thái độ học tập đúng và điều chỉnh qúa trình học tập của mình.

**2. Năng lực cần hướng tới** :

*Năng lực tự học và tự chủ:* Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra

*Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nhận biết được những phẩm chất tốt đẹp như yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm….để điều chỉnh hành vi

*Năng lực phát triển bản thân:* Tự nhận thức bản thân; lập và thực hiện kế hoạch hoàn thiện bản thân nhằm phát huy những phẩm chất tốt đẹp. Xác định được lí tưởng sống của bản thân lập kế hoạch học tập và rèn luyện, xác định được hướng phát triển phù hợp của bản thân để phù hợp với các giá trị đạo đức.

**3. Phẩm chất:**

Thông qua việc học tập và làm bài kiểm tra sẽ góp phần hình thành, phát triển cho học sinh các phẩm chất như:

Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết quả tốt.

Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

**II. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung/chủ đề/bài** | **Mức độ đánh giá** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Liên Xô và các nước Đông Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai** | Nội dung 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ sau 1945 – những năm 70 TK XX | 3 |  | 4 |  | 1 |  |  |  | 2 |
| Nội dung 2: Liên Xô và các nước Đông Âu từ những năm 70 – những năm 90 của TK XX | 1 | 1 |  | 1 | 0,75 |
| **2** | **Các nước châu Á, các nước Đông Nam Á từ năm 1945 đến nay** | Nội dung 1: Qúa trình phát triển của phong trào giải phóng dân tộc và sự tan rã của hệ thống thuộc địa | 2 | 1 |  |  | 1 | 1 |  |  | 3,75 |
| Nội dung 2: Các nước châu Á, Đông Nam Á, | 6 | 3 | 2 | 3 | 3,5 |
| ***Tổng câu*** | | | ***12*** | ***1*** | ***8*** |  | ***4*** | ***1*** | ***4*** |  | ***30*** |
| ***Tổng điểm*** | | | ***3*** | ***2*** | ***2*** |  | ***1*** | ***1*** | ***1*** |  | ***10*** |
| **Tỉ lệ %** | | | **50%** | | **20%** | | **20%** | | **10%** | | **100** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** | | | | **30%** | | | | **100** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**III. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Liên Xô và các nước Đông Âu sau chiến tranh thế giới thứ hai** | Nội dung 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ sau 1945 – những năm 70 TK XX | **Nhận biết:**  - Những thành tựu của Liên Xô trong công cuộc khôi phục KT  **Vận dụng:**  - Vì sao Liên Xô phải khôi phục KT  - Sự giúp đỡ của Liên Xô cho Việt Nam | 3 TN  (Câu 1,2,4) | 4TN  (Câu 3,7,8,9) | 1 TN  (Câu 10) |  |
| Nội dung 2: Liên Xô và các nước Đông Âu từ những năm 70 – những năm 90 của TK XX | **Nhận biết:**  **-** Quá trình khủng hoảng và tan rã của Liên bang Xô viết  **Thông hiểu:**  - Nhận xét về công cuộc cải tổ  **Vận dụng:**  - Nguyên nhân tan rã của chế độ XHCN ở Liên Xô và Đông Âu | 1TN  (Câu 6) | 1TN  (Câu 23) |  | 1 TN  (Câu 5) |
| **2** | **Các nước châu Á, các nước Đông Nam Á từ năm 1945 đến nay** | Nội dung 1: Qúa trình phát triển của phong trào giải phóng dân tộc và sự tan rã của hệ thống thuộc địa | **Nhận biết:**  - Các giai đoạn phát triển của phong trào  - Nội dung chủ yếu của từng giai đoạn  **Thông hiểu:**  - Tình hình các nước châu Á, ĐNA trước chiến tranh thế giới thứ hai  **Vận dụng**  - Vì sao những năm 50 của thế kỉ XX, tình hình ĐNA ngày càng trở nên căng thẳng? | 2TN  (Câu 15,16) |  | 1 TN  (Câu 17) |  |
| Nội dung 2: Các nước châu Á, Đông Nam Á, | **Nhận biết:**  - Trọng tâm của đường lối cải cách của Trung Quốc  **Thông hiểu:**  - Mục tiêu của ASEAN  **Vận dụng cao**  - Cơ hội và thách thức của Việt Nam khi gia nhập ASEAN.  - Bài học từ công cuộc cải cách, mở của của Trung Quốc | 6 TN/1TL  (Câu 12,13,14,21,22,27) | 3 TN  (Câu 11,18,24) | 2TN/1 TL  (Câu19, 26) | 3 TN  (Câu 20,28) |
| **Tổng** | |  | **12 câu TNKQ/ 1 TL** | | **8 câu TNKQ** | **4 TNKQ/ 1 TL** | **4 TNKQ** |
| **Tỉ lệ %** | |  | **50%** | | **20%** | **20%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | |  | **70%** | | | **30%** | |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II. NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Lịch sử 9**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN** (7 điểm)

**ĐỀ LS911**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | *Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | **Đáp án** | B | A | D | D | B | D | D | B | C | A |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | | **Đáp án** | B | A | C | B | A | A | B | D | D | A |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | | **Đáp án** | B | B | A | D | A | B | D | B | | **7 điểm** |

**ĐỀ LS912**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | *Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | **Đáp án** | C | B | A | C | D | A | C | C | B | D |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | | **Đáp án** | C | C | A | D | B | A | B | A | C | D |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | | **Đáp án** | A | B | B | B | B | D | B | A | | **7 điểm** |

**ĐỀ LS913**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | *Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | **Đáp án** | D | C | C | D | B | D | C | C | A | B |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | | **Đáp án** | B | B | B | C | D | D | D | A | C | A |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | | **Đáp án** | D | D | C | C | C | C | C | C | | **7 điểm** |

**ĐỀ LS914**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | *Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | **Đáp án** | B | C | C | C | C | B | D | B | D | A |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | | **Đáp án** | A | C | D | D | B | C | D | D | B | C |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | | **Đáp án** | D | A | C | A | A | D | D | B | | **7 điểm** |

**II. TỰ LUẬN** (3 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| 1  **(2đ)** | **Nội dung và kết quả công cuộc cải cách ở cửa:**  - Tháng 12/1978: đề ra đường lối cải cách, mở cửa .  - Nội dung đường lối mới: Xdựng CNXH mang màu sắc TQ, thực hiện cải cách mở cửa, lấy phát triển kinh tế trọng tâm  *⇒ Đưa TQ trở thành quốc gia giàu mạnh, văn minh*  - Kết quả: đạt nhiều thành tựu to lớn.  + Kinh tế: tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới.  + Đối ngoại: bình thường hoá, mở rộng quan hệ với nhiều nước, thu hồi chủ quyền HK, MC.  *⇒ Địa vị Trung Quốc được nâng cao trên trường quốc tế* | 0.25đ  0.75đ  0.5đ  0.5đ |
| 2  **(1đ)** | **Một chương mới mở ra cho các dân tộc ĐNA**:  \* Sau chiến tranh lạnh, vấn đề CPC được giải quyết, ASEAN mở rộng thành viên ASEAN:  - Tháng 1/1984 Brunây→ thành viên t6  - Đầu những năm 90, ASEAN → mở rộng thành viên:  + Tháng 7/1995: Việt Nam tham gia.  + Tháng 9/1997 :Lào và Myanma.  + Tháng 4/1999: Cam- pu -chia tham gia → ASEAN 10 .  -> Xây dựng Đông Nam Á hoà bình, ổn định và phát triển, một chương mới đã mở ra cho các nước ĐNA | 0.5đ  0.5đ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT**  ***Dương Thị Dung*** | **TỔ TRƯỞNG**  ***Nguyễn Thị Tuyết*** | **NHÓM TRƯỞNG GV RA ĐỀ**  ***Lê Thị Hải Lý Nguyễn Thị Khôi Trang*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN**  **Mã đề: LS902** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  Môn**: LỊCH SỬ 9**  Thời gian làm bài: 45 phút  Ngày kiểm tra: 24/10/2023  **--------------------** |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7 điểm)**

*(Tô kín các ô tròn tương ứng với đáp án đúng cho mỗi câu trong phiếu bài kiểm tra)*

**Câu 1: Vì sao Liên Xô phải tiến hành công cuộc khôi phục kinh tế sau chiến tranh thế giới thứ hai?**

A. Các nước phương Tây cấm vận. B. Mĩ tiến hành chiến tranh lạnh.

C. Bị chiến tranh tàn phá nặng nề. D. Các thế lực phản động chống phá.

**Câu 2: Nội dung nào sau đây không nằm trong phương hướng chính thực hiện các kế hoạch dài hạn từ năm 1950 đến những năm 70 của thế kỉ XX của Liên Xô ?**

A. Tiếp tục ưu tiên phát triển công nghiệp nặng -nền tảng của nền kinh tế quốc dân.

B. Đẩy mạnh thâm canh trong sản xuất nông nghiệp.

C. Phục hồi kinh tế.

D. Đẩy mạnh tiến bộ khoa học kĩ thuật, tăng cường sức mạnh quốc phòng .

**Câu 3: Thách thức của Việt Nam khi gia nhập ASEAN là**

A. tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất từ các nước trong khu vực.

B. nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc, hòa nhập sẽ hòa tan.

C. tiếp thu nền văn hóa đa dạng của các nước trong khu vực.

D. học hỏi, tiếp thu những thành tựu KH-KT tiên tiến.

**Câu 4: Sự ra đời của quốc gia nào dưới đây đã giúp cho hệ thống xã hội chủ nghĩa được nối liền từ Âu sang Á ?**

A. Cộng hòa In-đô-nê-xi-a. B. Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

C. Cộng hòa Ấn Độ. D. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Câu 5: Từ những năm 1950 đến nửa đầu năm 1970, Liên Xô thực hiện chính sách đối ngoại bảo vệ hòa bình thế giới, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc, trong đó có Việt Nam. Đó là**

A. Liên Xô đã giúp Việt Nam đánh bại đế quốc Mĩ.

B. Liên Xô đã giúp Việt Nam đánh bại cả thực dân Pháp và đế quốc Mĩ.

C. Liên Xô đã giúp Việt Nam đánh bại thực dân Pháp và phát xít Nhật.

D**.** Liên Xô đã giúp Việt Nam đánh bại thực dân Pháp.

**Câu 6: Ngay sau khi được tin Phát xít Nhật đầu hàng, những quốc gia nào đã nhanh chóng nổi dậy giành chính quyền và tuyên bố độc lập trong năm 1945?**

A. Inđônêxia, Việt Nam, Lào. B. Việt Nam, Ai Cập, Angiêri.

C. Việt Nam, Campuchia, Inđônêxia. D. Ấn Độ, Campuchia, Lào.

**Câu 7: Trước chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á đều là thuộc địa của các nước Âu – Mĩ, ngoại trừ nước nào?**

A. Xingapo B. Nhật Bản C. Thái Lan D. Philippin

**Câu 8: Năm 1949 Liên Xô thu được thành tựu gì về khoa học kĩ thuật?**

A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

B. Phóng tàu vũ trụ đưa Gagarin bay vòng quanh trái đất.

C. Phóng thành công tên lửa đạn đạo.

D. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

**Câu 9: Phong trào đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân ở châu Phi đặc biệt phát triển trong giai đoạn nào?**

A. Những năm 70 của thế kỉ XX. B. Những năm 50 của thế kỉ XX.

C. Sau chiến tranh thế giới thứ hai. D. Những năm 60 của thế kỉ XX.

**Câu 10: Năm 1961, Liên Xô đạt được thành tựu gì trong lĩnh vực khoa học- kĩ thuật?**

A. Phóng tàu vũ trụ đưa Gagarin bay vòng quanh trái đất.

B. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

C. Phóng thành công tên lửa đạn đạo.

D. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

**Câu 11:  “Năm châu Phi” (1960) là tên gọi cho sự kiện nào sau đây?**

A. Có nhiều nước châu Phi được trao trả độc lập.

B. Châu Phi có phong trào giải phóng dân tộc sớm nhất và mạnh nhất.

C. Châu Phi là “Lục địa mới trỗi dậy”.

D. Có 17 nước ở châu Phi tuyên bố độc lập.

**Câu 12: Năm 1957, nước nào đã phóng thành công vệ tinh nhân tạo?**

A. Anh B. Ấn Độ C. Pháp D. Liên Xô

**Câu 13: Chính sách đối ngoại của Liên Xô sau chiến tranh thế giới thứ 2 là**

A. hòa bình, tích cực ủng hộ cách mạng thế giới.

B. kiên quyết chống lại các chính sách gây chiến của Mĩ.

C. hòa bình trung lập.

D. tích cực ngăn chặn vũ khí có nguy cơ hủy diệt loài người.

**Câu 14: Chế độ phân biệt chủng tộc A-pác-thai chính thức bị xóa bỏ ở Nam Phi vào năm nào?**

A. 1991 B. 1992 C. 1993 D. 1994

**Câu 15: Cuộc cách mạng nhân dân ở Cu Ba dưới sự lãnh đạo của Phi-đen Cát-xtơ- rô giành thắng lợi vào thời gian nào?**

A. Ngày 1 – 1 – 1959. B. Ngày 1 – 2 – 1959.

C. Ngày 1 – 3 – 1959. D. Ngày 1 – 4 – 1959.

**Câu 16: Nội dung nào phản ánh đúng nguyên nhân tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu?**

A. Cải tổ đất nước ở Liên Xô tại thời điểm đó là hoàn toàn không phù họp.

B. Cải tổ là một tất yếu, khi tiến hành cải tổ lại phạm sai lầm trên nhiều mặt.

C. Cải tố đất nước là sai lầm lớn, Liên Xô và Đông Âu không cần phải thay đổi.

D. Mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô có quá nhiều thiếu sót nên không thể cải tổ.

**Câu 17: Từ những năm 50 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, công nghiệp của Liên Xô đứng vị trí**

A. thứ tư trên thế giới. B. thứ ba trên thế giới.

C. thứ hai trên thế giới. D. thứ nhất trên thế giới.

**Câu 18: Biến đổi đầu tiên nào dưới đây có tính chất bước ngoặt của Trung Quốc sau chiến tranh thế giới thứ hai?**

A. Công cuộc cải cách mở cửa.

B. Thử thành công bom nguyên tử.

C. Sự thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

D. Thu hồi chủ quyền đối với Hồng Công và Ma Cao.

**Câu 19: Quốc gia nào đi tiên phong trong lĩnh vực công nghiệp vũ trụ và công** **nghiệp điện hạt nhân?**

A. Mĩ và Nga. B. Mĩ và Trung Quốc. C. Mĩ và Nhật Bản. D. Liên Xô.

**Câu 20: Từ sự sụp đổ của Liên Xô, bài học kinh nghiệm quan trọng nhất của Việt Nam rút ra cho công cuộc xây dựng đất nước hiện nay là**

A. cảnh giác trước âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.

B. mở rộng quạn hệ với các cường quốc.

C. tăng cường sự đoàn kết trong Đảng và trong nhân dân.

D. đảm bảo thực hiện nền dân chủ nhân dân.

**Câu 21: Ai là Tổng thống đầu tiên và cũng là Tổng thống cuối cùng của Liên Xô?**

A. Gooc-ba-chốp B. Enxin C. Khơ-rút-sốp D. Putin

**Câu 22: Từ những năm 50 của thế kỉ XX, tình hình Đông Nam Á ngày càng trở nên căng thẳng là vì**

A. Mĩ thiết lập khối quân sự Đông Nam Á (SEATO).

B. Mĩ thực hiện chiến lược toàn cầu.

C. Mĩ biến Thái Lan thành căn cư quân sự.

D. Mĩ tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam và mở rộng chiến tranh sang Lào, Cam-pu-chia.

**Câu 23: Việt Nam có thể học hỏi được gì từ kinh nghiệm cải cách của Trung Quốc?**

A. Thực hiện mở cửa, hội nhập quốc tế, áp dụng các thành tựu khoa học kĩ thuật vào sản xuất.

B. Kiên trì nguyên tắc nhà nước của dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Việt Nam.

C. Chuyển mô hình kinh tế nông nghiệp tập thể sang kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

D. Xây dựng mô hình nhà nước dân chủ chủ nghĩa, lấy phát triển kinh tế làm trung tâm.

**Câu 24: Tình hình nổi bật của các nước châu Á trước chiến tranh thế giới thứ hai là gi?**

A. Hầu hết các nước châu Á đều chịu sự bóc lột, nô dịch của các nước đế quốc.

B. Tất cả các nước châu Á đều giành được độc lập.

C. Các nước châu Á đều là thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

D. Các nước châu Á nằm trong mặt trận Đồng minh chống phát xít và đã giành được độc lập.

**Câu 25: Cơ hội lớn nhất khi Việt Nam gia nhập ASEAN là**

A. tiếp thu nền văn hóa đa dạng của các nước trong khu vực.

B. củng cố được an ninh quốc phòng.

C. tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất của các nước trong khu vực.

D. học hỏi, tiếp thu những thành tựu khoa học kĩ thuật tiên tiến.

**Câu 26 : Trọng tâm hoạt động của ASEAN ngày nay trên lĩnh vực nào ?**

A.Quân Sự. B. Kinh tế. C. Khoa học -kĩ thuật. D. Chính trị.

**Câu 27: Mục tiêu của tổ chức Asean là**

A. đẩy mạnh hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước xã hội chủ nghĩa.

B. liên minh với nhau để mở rộng tiềm lực kinh tế, quốc phòng, hợp tác về văn hóa, giáo dục, y tế.

C. giữ gìn hòa bình, an ninh ở các nước thành viên, củng cố sự hợp tác chính trị, quân sự, giúp đỡ lẫn nhau bảo vệ độc lập, chủ quyền.

D. phát triển kinh tế, văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

**Câu 28: Từ những năm 1978, lĩnh vực nào được coi là trọng tâm trong đường lối cải cách – mở cửa ở Trung Quốc ?**

A. Khoa học – kĩ thuật. B. Kinh tế.

C. Văn hóa – giáo dục. D. Văn hóa.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 1( 2 điểm):** Hãy cho biết nội dung và thành tựu của công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc từ năm 1978 đến nay.

**Câu 2( 1 điểm):** Tại sao có thể nói từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX, "một chương mới đã mở ra trong lịch sử khu vực Đông Nam Á”?

***---Chúc các em làm bài tốt!---***

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II. NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Lịch sử 9**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN** (7 điểm)

**ĐỀ LS902**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | *Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | **Đáp án** | C | C | B | B | B | A | C | D | B | A |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | | **Đáp án** | D | D | A | C | A | B | C | C | D | C |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | | **Đáp án** | A | D | A | A | D | B | D | B | | **7 điểm** |

**II. TỰ LUẬN** (3 điểm)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | | **Nội dung** | | | **Biểu điểm** |
| 1  **(2đ)** | | **Nội dung và kết quả công cuộc cải cách ở cửa:**  - Tháng 12/1978: đề ra đường lối cải cách, mở cửa .  - Nội dung đường lối mới: Xdựng CNXH mang màu sắc TQ, thực hiện cải cách mở cửa, lấy phát triển kinh tế trọng tâm  *⇒ Đưa TQ trở thành quốc gia giàu mạnh, văn minh*  - Kết quả: đạt nhiều thành tựu to lớn.  + Kinh tế: tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới.  + Đối ngoại: bình thường hoá, mở rộng quan hệ với nhiều nước, thu hồi chủ quyền HK, MC.  *⇒ Địa vị Trung Quốc được nâng cao trên trường quốc tế* | | | 0.25đ  0.75đ  0.5đ  0.5đ |
| 2  **(1đ)** | | **Một chương mới mở ra cho các dân tộc ĐNA**:  \* Sau chiến tranh lạnh, vấn đề CPC được giải quyết, ASEAN mở rộng thành viên ASEAN:  - Tháng 1/1984 Brunây→ thành viên t6  - Đầu những năm 90, ASEAN → mở rộng thành viên:  + Tháng 7/1995: Việt Nam tham gia.  + Tháng 9/1997 :Lào và Myanma.  + Tháng 4/1999: Cam- pu -chia tham gia → ASEAN 10 .  -> Xây dựng Đông Nam Á hoà bình, ổn định và phát triển, một chương mới đã mở ra cho các nước ĐNA | | | 0.5đ  0.5đ |
| **BGH DUYỆT**    ***Dương Thị Dung*** | | **TỔ TRƯỞNG**    ***Nguyễn Thị Tuyết*** | **NHÓM TRƯỞNG GV RA ĐỀ**  ***Lê Thị Hải Lý Nguyễn T Khôi Trang*** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THẠCH BÀN**  **Mã đề: LS901** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  Môn**: LỊCH SỬ 9**  Thời gian làm bài: 45 phút  Ngày kiểm tra: 24/10/2023  **--------------------** |

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (7 điểm)**

*(Tô kín các ô tròn tương ứng với đáp án đúng cho mỗi câu trong phiếu bài kiểm tra)*

**Câu 1: Năm 1949, Liên Xô thu được thành tựu gì về khoa học kĩ thuật?**

A. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

B. Phóng tàu vũ trụ đưa Gagarin bay vòng quanh trái đất.

C. Phóng thành công tên lửa đạn đạo.

D. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

**Câu 2: Năm 1957, nước nào đã phóng thành công vệ tinh nhân tạo?**

A. Anh B. Liên Xô C. Pháp D. Pháp

**Câu 3: Từ những năm 50 đến nửa đầu những năm 70 của thế kỉ XX, công nghiệp của Liên Xô đứng vị trí**

A. thứ tư trên thế giới. B. thứ ba trên thế giới.

C. thứ hai trên thế giới. D. thứ nhất trên thế giới.

**Câu 4: Năm 1961, Liên Xô đạt được thành tựu gì trong lĩnh vực khoa học- kĩ thuật?**

A. Phóng thành công tên lửa đạn đạo.

B. Chế tạo thành công bom nguyên tử.

C. Phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

D. Phóng tàu vũ trụ đưa Gagarin bay vòng quanh trái đất.

**Câu 5: Từ sự sụp đổ của Liên Xô, bài học kinh nghiệm quan trọng nhất của Việt Nam rút ra cho công cuộc xây dựng đất nước hiện nay là**

A. mở rộng quạn hệ với các cường quốc.

B. đảm bảo thực hiện nền dân chủ nhân dân.

C. cảnh giác trước âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.

D. tăng cường sự đoàn kết trong Đảng và trong nhân dân.

**Câu 6: Ai là Tổng thống đầu tiên và cũng là Tổng thống cuối cùng của Liên Xô?**

A. Gooc-ba-chốp B. Khơ-rút-sốp C. Putin D. Enxin

**Câu 7: Chính sách đối ngoại của Liên Xô sau chiến tranh thế giới thứ 2 là**

A. hòa bình trung lập

B. hòa bình, tích cực ủng hộ cách mạng thế giới

C. tích cực ngăn chặn vũ khí có nguy cơ hủy diệt loài người.

D. kiên quyết chống lại các chính sách gây chiến của Mĩ.

**Câu 8: Nội dung nào sau đây không nằm trong phương hướng chính thực hiện các kế hoạch dài hạn từ năm 1950 đến những năm 70 của thế kỉ XX của Liên Xô ?**

A. Tiếp tục ưu tiên phát triển công nghiệp nặng - nền tảng của nền kinh tế quốc dân.

B. Đẩy mạnh thâm canh trong sản xuất nông nghiệp.

C. Phục hồi kinh tế.

D. Đẩy mạnh tiến bộ khoa học kĩ thuật, tăng cường sức mạnh quốc phòng .

**Câu 9: Liên Xô phải tiến hành công cuộc khôi phục kinh tế sau chiến tranh thế giới thứ hai năm vì**

A. các nước phương Tây cấm vận. B. các thế lực phản động chống phá.

C. bị chiến tranh tàn phá nặng nề. D. Mĩ tiến hành chiến tranh lạnh.

**Câu 10: Quốc gia nào đi tiên phong trong lĩnh vực công nghiệp vũ trụ và công** **nghiệp điện hạt nhân?**

A. Mĩ và Trung Quốc. B. Liên Xô.

C. Mĩ và Nga. D. Mĩ và Nhật Bản.

**Câu 11: Sự ra đời của quốc gia nào dưới đây đã giúp cho hệ thống xã hội chủ nghĩa được nối liền từ Âu sang Á ?**

A. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. B. Cộng hòa Ấn Độ.

C. Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. D. Cộng hòa In-đô-nê-xi-a.

**Câu 12: Biến đổi đầu tiên nào dưới đây có tính chất bước ngoặt của Trung Quốc sau chiến tranh thế giới thứ hai?**

A. Công cuộc cải cách mở cửa.

B. Thử thành công bom nguyên tử.

C. Thu hồi chủ quyền đối với Hồng Công và Ma Cao.

D. Sự thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.

**Câu 13: Trước chiến tranh thế giới thứ hai, các nước Đông Nam Á đều là thuộc địa của các nước Âu – Mĩ, ngoại trừ nước nào?**

A. Thái Lan. B. Nhật Bản. C. Xingapo. D. Philippin.

**Câu 14 : Trọng tâm hoạt động của ASEAN ngày nay trên lĩnh vực nào ?**

A. Kinh tế. B. Chính trị. C. Quân Sự. D. Khoa học -kĩ thuật.

**Câu 15: Chế độ phân biệt chủng tộc A-pác-thai chính thức bị xóa bỏ ở Nam Phi vào năm nào?**

A. 1991 B. 1992 C. 1993 D. 1994

**Câu 16: Cuộc cách mạng nhân dân ở Cu Ba dưới sự lãnh đạo của Phi-đen Cát-xtơ- rô giành thắng lợi vào thời gian nào?**

A. Ngày 1 – 1 – 1959 B. Ngày 1 – 2 – 1959

C. Ngày 1 – 3 – 1959. D. Ngày 1 – 4 – 1959.

**Câu 17:  “Năm châu Phi” (1960) là tên gọi cho sự kiện nào sau đây?**

A. Có nhiều nước châu Phi được trao trả độc lập.

B. Châu Phi có phong trào giải phóng dân tộc sớm nhất và mạnh nhất.

C. Có 17 nước ở châu Phi tuyên bố độc lập.

D. Châu Phi là “Lục địa mới trỗi dậy”.

**Câu 18: Ý nào dười đây là thời cơ thuận lợi để các nước Đông Nam Á tiến hành khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền trong cuối năm 1945?**

A. Hồng quân Liên Xô tiến vào Đông Âu tiêu diệt quân đội phát xít Đức.

B. Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh.

C. Cuộc đấu tranh giành chính quyền của nhân dân các nước châu Phi và Mĩ La-tinh đạt nhiều thắng lợi.

D. Liên Xô viện trợ, giúp đỡ cuộc đấu tranh giành chính quyền của các nước Đông Nam Á.

**Câu 19: Việt Nam có thể học hỏi được gì từ kinh nghiệm cải cách của Trung Quốc?**

A. Kiên trì nguyên tắc nhà nước của dân, xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Việt Nam.

B. Thực hiện mở cửa, hội nhập quốc tế, áp dụng các thành tựu khoa học kĩ thuật vào sản xuất.

C. Chuyển mô hình kinh tế nông nghiệp tập thể sang kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

D. Xây dựng mô hình nhà nước dân chủ chủ nghĩa, lấy phát triển kinh tế làm trung tâm.

**Câu 20: Cơ hội lớn nhất khi Việt Nam gia nhập ASEAN là**

A. học hỏi, tiếp thu những thành tựu khoa học kĩ thuật tiên tiến.

B. tiếp thu nền văn hóa đa dạng của các nước trong khu vực.

C. củng cố được an ninh quốc phòng.

D. tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất của các nước trong khu vực.

**Câu 21: Tình hình nổi bật của các nước châu Á trước chiến tranh thế giới thứ hai là**

A. tất cả các nước châu Á đều giành được độc lập.

B. hầu hết các nước châu Á đều chịu sự bóc lột, nô dịch của các nước đế quốc.

C. các nước châu Á đều là thuộc địa kiểu mới của Mĩ.

D. các nước châu Á nằm trong mặt trận Đồng minh chống phát xít và đã giành được độc lập.

**Câu 22: Ngay sau khi được tin Phát xít Nhật đầu hàng, những quốc gia nào đã nhanh chóng nổi dậy giành chính quyền và tuyên bố độc lập trong năm 1945?**

A. Inđônêxia, Việt Nam, Lào. B. Ấn Độ, Campuchia, Lào.

C. Việt Nam, Ai Cập, Angiêri. D. Việt Nam, Campuchia, Inđônêxia.

**Câu 23: Từ những năm 1950 đến nửa đầu năm 1970, Liên Xô thực hiện chính sách đối ngoại bảo vệ hòa bình thế giới, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc, trong đó có Việt Nam. Đó là**

A**.** Liên Xô đã giúp Việt Nam đánh bại thực dân Pháp.

B. Liên Xô đã giúp Việt Nam đánh bại đế quốc Mĩ.

C. Liên Xô đã giúp Việt Nam đánh bại cả thực dân Pháp và đế quốc Mĩ

D. Liên Xô đã giúp Việt Nam đánh bại thực dân Pháp và phát xít Nhật.

**Câu 24: Mục tiêu của tổ chức Asean là**

A. giữ gìn hòa bình, an ninh ở các nước thành viên, củng cố sự hợp tác chính trị, quân sự, giúp đỡ lẫn nhau bảo vệ độc lập, chủ quyền.

B. đẩy mạnh hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước xã hội chủ nghĩa

C. phát triển kinh tế, văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.

D. liên minh với nhau để mở rộng tiềm lực kinh tế, quốc phòng, hợp tác về văn hóa, giáo dục, y tế.

**Câu 25: Từ những năm 1978, lĩnh vực nào được coi là trọng tâm trong đường lối cải cách – mở cửa ở Trung Quốc ?**

A. Khoa học – kĩ thuật. B. Kinh tế.

C. Văn hóa – giáo dục. D. Văn hóa.

**Câu 26: Thách thức của Việt Nam khi gia nhập ASEAN là**

A. học hỏi, tiếp thu những thành tựu KH-KT tiên tiến.

B. tiếp thu nền văn hóa đa dạng của các nước trong khu vực.

C. nguy cơ đánh mất bản sắc dân tộc, hòa nhập sẽ hòa tan.

D. tranh thủ sự giúp đỡ về vật chất từ các nước trong khu vực.

**Câu 27: Ý nào dưới đây không phải ý nghĩa lịch sử của sự ra đời nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa?**

A. Kết thúc ách nô dịch hơn 100 năm của đế quốc và hàng nghìn năm của chế độ phong kiến.

B. Đưa Trung Quốc bước vào kỉ nguyên độc lập, tự do.

C. Hệ thống XHCN được nối liền từ châu Âu sang châu Á.

D. Đưa Trung Quốc trở thành cường quốc kinh tế thế giới.

**Câu 28: Từ những năm 50 của thế kỉ XX, tình hình Đông Nam Á ngày càng trở nên căng thẳng là vì**

A. Mĩ thiết lập khối quân sự Đông Nam Á (SEATO).

B. Mĩ thực hiện chiến lược toàn cầu.

C. Mĩ biến Thái Lan thành căn cư quân sự.

D. Mĩ tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam và mở rộng chiến tranh sang Lào, Cam-pu-chia.

**II. TỰ LUẬN (3 điểm)**

**Câu 1( 2 điểm):** Hãy cho biết nội dung và thành tựu của công cuộc cải cách mở cửa của Trung Quốc từ năm 1978 đến nay.

**Câu 2( 1 điểm):** Tại sao có thể nói từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX, "một chương mới đã mở ra trong lịch sử khu vực Đông Nam Á”?

***---Chúc các em làm bài tốt!---***

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II. NĂM HỌC 2023-2024**

**Môn: Lịch sử 9**

**I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN** (7 điểm)

**ĐỀ: LS901**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | *Mỗi đáp án đúng được 0.25 điểm*   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | **Đáp án** | D | B | C | D | D | A | B | C | C | B |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | | **Đáp án** | C | D | A | A | C | A | C | B | B | A |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Câu** | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 | | **Đáp án** | B | A | C | C | B | C | D | D | | **7 điểm** |

**II. TỰ LUẬN** (3 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Biểu điểm** |
| 1  **(2đ)** | **Nội dung và kết quả công cuộc cải cách ở cửa:**  - Tháng 12/1978: đề ra đường lối cải cách, mở cửa .  - Nội dung đường lối mới: Xdựng CNXH mang màu sắc TQ, thực hiện cải cách mở cửa, lấy phát triển kinh tế trọng tâm  *⇒ Đưa TQ trở thành quốc gia giàu mạnh, văn minh*  - Kết quả: đạt nhiều thành tựu to lớn.  + Kinh tế: tốc độ tăng trưởng cao nhất thế giới.  + Đối ngoại: bình thường hoá, mở rộng quan hệ với nhiều nước, thu hồi chủ quyền HK, MC.  *⇒ Địa vị Trung Quốc được nâng cao trên trường quốc tế* | 0.25đ  0.75đ  0.5đ  0.5đ |
| 2  **(1đ)** | **Một chương mới mở ra cho các dân tộc ĐNA**:  \* Sau chiến tranh lạnh, vấn đề CPC được giải quyết, ASEAN mở rộng thành viên ASEAN:  - Tháng 1/1984 Brunây→ thành viên t6  - Đầu những năm 90, ASEAN → mở rộng thành viên:  + Tháng 7/1995: Việt Nam tham gia.  + Tháng 9/1997 :Lào và Myanma.  + Tháng 4/1999: Cam- pu -chia tham gia → ASEAN 10 .  -> Xây dựng Đông Nam Á hoà bình, ổn định và phát triển, một chương mới đã mở ra cho các nước ĐNA | 0.5đ  0.5đ |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH DUYỆT**  ***Dương Thị Dung*** | **TỔ TRƯỞNG**  ***Nguyễn Thị Tuyết*** | **NHÓM TRƯỞNG GV RA ĐỀ**  ***Lê Thị Hải Lý Nguyễn Thị Khôi Trang*** |